TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/2020/QĐST-HNGĐ	*Tam Điệp, ngày 18 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 123/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: chị Phan Thị Nh, sinh năm 1981; địa chỉ: Số nhà 25, ngõ 249, đường Q, tổ 18, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: anh Vũ Đức H, sinh năm 1977; địa chỉ: Số nhà 25, ngõ 249, đường Q, tổ 18, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phan Thị Nh và anh Vũ Đức H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung, con riêng:

Sau khi ly hôn, anh Vũ Đức H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Phan Quỳnh Tr, sinh ngày 29/12/2004 và cháu Vũ Phan Hà M, sinh ngày 14/9/2011.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phan Thị Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi cháu là 1.500.000 đồng/tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng trên tháng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 01 năm 2021 cho đến khi cháu Vũ Phan Quỳnh Tr, cháu Vũ Phan Hà M đủ 18 tuổi.

Về con riêng: chị Phan Thị Nh và anh Vũ Đức H đều xác nhận không có con riêng.

Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về tài sản chung (riêng), công nợ chung:* chị Phan Thị Nh và anh Vũ Đức H không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Chị Phan Thị Nh phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng định kỳ. Tổng cộng chị Phan Thị Nh phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2016/0001667 ngày 10/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Chị Phan Thị Nh đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Tam Điệp;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- UBND xã Chính Tâm, huyện Kim Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Bích Hồng